ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08 /2017/QĐ-UBND	*Cẩm Mỹ, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 371/TTr-TNMT ngày 08 tháng 9 năm 2017; Báo cáo thẩm định của Trưởng phòng Tư pháp huyện tại Báo cáo số 334/BC-PTP ngày 11/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 / 9 /2017.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan và Chủ tịch UBND các xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- TT HĐND huyện;
- TT UBMTTQVN huyện, các đoàn thể huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT, UBND (TH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 08 /2017/QĐ-UBND ngày 18 / 9 /2017 của UBND huyện Cẩm Mỹ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này phân định rõ trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt, tổ chức hoạt động dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của đơn vị thu gom rác nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vệ sinh môi trường, tăng tỉ lệ đăng ký thu gom chất thải rắn sinh hoạt trong khu dân cư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức (Công ty, Hợp tác xã, đơn vị thu gom rác) thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ phải tuân thủ các quy định của Quy chế này và chịu sự quản lý, chỉ đạo, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước. Nhà nước khuyến khích các thành phần kinh tế trong xã hội tham gia vào tổ chức hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

2. Mọi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang hoạt động, sinh sống trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ có hoạt động liên quan đến chất thải rắn sinh hoạt phải chấp hành Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các xã trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ phải chấp hành Quy chế này và các quy định có liên quan.

4. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này bị xử lý theo quy định hiện hành, trường hợp nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những tác động có hại đối với môi trường và sức khoẻ con người. Mọi hoạt động quản lý

chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ đều phải tuân theo Luật bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Tổ chức thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt phải đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ địa bàn được giao đến nơi xử lý theo quy định.

3. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường; giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, khu vực làm việc, nơi cư trú. Thực hiện phân loại và lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt trong khu vực cơ quan và nhà ở của mình đảm bảo vệ sinh môi trường; đổ chất chất thải rắn sinh hoạt đúng thời gian và đúng quy định

4. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư thực hiện công tác thu gom, phân loại, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo hướng ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, giảm ô nhiễm môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất đai.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chất thải rắn sinh hoạt (còn gọi là rác) là rác thải phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người tại nhà ở, chung cư, cơ quan, trường học, bệnh viện, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chợ, trung tâm thương mại và những nơi công cộng khác.

2. Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn là quá trình tách riêng chất thải rắn sinh hoạt ra thành một số hoặc tất cả các thành phần của nó ngay tại nơi phát sinh và lưu giữ một cách riêng biệt trước khi thu gom và trong suốt quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn đến nơi tái sử dụng, tái chế hoặc xử lý, chôn lấp.

3. Chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ là những thành phần hữu cơ dễ phân huỷ sinh học bao gồm: rau, đạu, hoa, củ, quả, hạt, các loại tinh bột, bánh, các loại thực phẩm tươi sống hoặc đã qua chế biến không còn sử dụng được, lá cây, cành cây nhỏ, dăm bào, mạt cưa, xác động vật, phân gia súc, côn trùng.

4. Chất thải rắn khó phân huỷ là tất cả các loại chất thải rắn sinh hoạt còn lại như: giấy, giấy các tông, kim loại, các loại nhựa, sành sứ,...

5. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt là hoạt động kiểm soát chất thải rắn sinh hoạt trong suốt quá trình từ khi phát sinh ban đầu đến thu gom, vận chuyển và xử lý.

6. Thu gom chất thải rắn sinh hoạt là hoạt động thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ các chủ nguồn thải đến địa điểm tập kết được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

7. Dịch vụ là việc làm phục vụ cho bên có yêu cầu để trả công.

8. Cơ quan quản lý môi trường là phòng Tài nguyên và Môi trường trực thuộc UBND huyện được giao nhiệm vụ quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện, UBND xã trực tiếp quản lý thu gom, vận chuyển trên địa bàn xã.

10. Chủ nguồn thải là các tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc điều hành cơ sở phát sinh chất thải rắn sinh hoạt.

Chương II

PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THU GOM, XÚC, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM MỸ

Điều 5. Nguyên tắc chung

1. Đơn vị thu gom, xúc, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định, thủ tục môi trường và hồ sơ năng lực thu gom, xúc, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (tài chính, phương tiện, lao động).

2. Đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt được chỉ định khoán theo địa bàn cụm dân cư, một xã, liên xã. Đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt hoạt động thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại xã phải ký kết hợp đồng về việc thu gom chất thải rắn sinh hoạt với UBND xã đó.

3. Các đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt phải ký hợp đồng thu gom với chủ nguồn thải và có xác nhận của UBND xã. Loại hợp đồng áp dụng cho trường hợp này thông thường là hợp đồng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Thời hạn hợp đồng cung cấp dịch vụ có giá trị ít nhất 01 năm và phải được đảm bảo luôn thực hiện liên tục trong thời gian hiệu lực của hợp đồng.

4. Đơn vị xúc, vận chuyển từ trạm trung chuyển về Nhà máy xử lý rác và xử lý rác là đơn vị trúng thầu, việc đấu thầu được tổ chức hằng năm theo quy định hiện hành.

Điều 6. Phạm vi hoạt động

1. Đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt được hoạt động trên các tuyến giao thông, khu tập trung nhà ở, khu công cộng, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo địa bàn được cơ quan có thẩm quyền chỉ định, giao khoán.

2. Đơn vị xúc, vận chuyển từ trạm trung chuyển về Nhà máy xử lý rác hoạt động từ các trạm trung chuyển rác về Nhà máy xử lý rác.

3. Đơn vị xử lý rác hoạt động trong khuôn viên dự án xử lý chất thải rắn được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 7. Khung giá dịch vụ

Khung giá thực hiện thu gom, xúc, vận chuyển, xử lý do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Nếu có sự điều chỉnh giá thu gom, đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt phải thông báo cho UBND xã và chủ nguồn thải trước 30 ngày.

Điều 8. Phương thức thu, thanh toán tiền dịch vụ

1. Các đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt sẽ tiến hành thu tiền hàng tháng trực tiếp từ chủ nguồn thải căn cứ vào giá tiền được quy định trong hợp đồng thu gom đã ký.

2. Khi thu tiền, các doanh nghiệp, cơ sở phải tiến hành xuất biên lai hợp quy.

3.Các đơn vị xúc, vận chuyển, xử lý thống nhất khối lượng với chủ đầu tư và thực hiện thanh toán theo hợp đồng ký kết.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ NGUỒN THẢI

Điều 9. Trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ nguồn thải

1. Chủ nguồn thải cần trang bị thùng rác, để chất thải rắn sinh hoạt nơi thích hợp không ảnh hưởng môi trường và người dân xung quanh.

a) Chủ nguồn thải tùy điều kiện cụ thể phải trang bị thùng rác theo hướng dẫn của tổ chức, đơn vị thu gom;

b) Đối với những nơi hoạt động kinh doanh, dịch vụ công cộng như: chợ, công viên, bến xe, lề đường đi bộ, các phương tiện giao thông công cộng và những nơi công cộng khác phải bố trí thùng rác công cộng và số lượng thùng phải đủ chứa hết chất thải rắn sinh hoạt (do số lượt người) hàng ngày thải ra;

c) Đối với các loại chất thải rắn sinh hoạt gây mùi hôi thối hoặc truyền nhiễm bệnh như: bông băng, xác súc vật, phân gia súc,... phải cho vào túi nylon buộc kín miệng trước khi cho vào thùng rác.

2. Phải phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, giao rác đúng giờ cho công nhân đi thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Về thời gian giao chất thải rắn sinh hoạt, tùy theo đặc điểm của từng khu vực, địa bàn xã sẽ có quy định thích hợp sao cho vẫn đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị.

3. Ký hợp đồng thu gom chất thải rắn sinh hoạt với các đơn vị được phép hoạt động trên địa bàn xã và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình như hợp đồng đã ký kết.

4. Theo dõi, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của các đơn vị thu gom; nếu xảy ra tình trạng vi phạm hợp đồng đã ký thì phải thông báo với chính quyền địa phương để có hướng xử lý kịp thời.

5. Đối với các khu vực không thuộc tuyến thu gom, chủ nguồn thải phải thực hiện việc phân loại, chôn lấp hợp vệ sinh chất thải rắn sinh hoạt theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

6. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường hằng ngày tại gia đình và cộng đồng. Tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào về vệ sinh môi trường do chính quyền và các đoàn thể địa phương phát động.

Điều 10. Các quy định khác đối với chủ nguồn thải

1. Thực hiện tách các loại chất thải nguy hại riêng, không đổ lẫn lộn với chất thải rắn sinh hoạt; trang bị các phương tiện, dụng cụ để tự thu gom, lưu giữ đảm bảo vệ sinh môi trường; đổ rác đúng nơi quy định.

2. Không được đổ, vứt chất thải rắn sinh hoạt bừa bãi trước mặt nhà, trên lòng lề đường, miệng hố ga, ao hồ, sông rạch hoặc đổ vào các nơi công cộng khác.

3. Mọi cá nhân khi đi lại trên đường, nơi công cộng phải bỏ rác vào thùng rác công cộng.

4. Các hộ gia đình, tổ chức, cơ quan đơn vị có trách nhiệm giữ vệ sinh vỉa hè trước và xung quanh nhà hoặc trụ sở. Đối với những đường hẻm không có công nhân vệ sinh quét dọn thì phải có trách nhiệm quét dọn, giữ gìn vệ sinh ở phần vỉa hè, đường hẻm đó; thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương đến kiểm tra xử phạt đối với những trường hợp vi phạm các quy định của Quy chế này; có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường xanh – sạch – đẹp;

5. Các đơn vị, cá nhân trong quá trình tổ chức thi công công trình trên các tuyến đường giao thông phải đưa ra các biện pháp thực hiện không gây ảnh hưởng đến vệ sinh tuyến đường, an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông và người đi lại phải dọn dẹp sạch sẽ các chất thải phát sinh trong quá trình thi công tránh tình trạng tồn đọng chất thải.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ THU GOM, XÚC, VẬN CHUYỂN VÀ TIẾP NHẬN XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 11. Đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ hộ dân đến trạm trung chuyển.

1. Nghiêm chỉnh chấp hành theo các quy định của cơ quan Quản lý Nhà nước về các quy định liên quan trong quá trình hoạt động thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt;

2. Lập kế hoạch, phương án thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã do đơn vị thu gom phụ trách gửi về phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã; đồng thời phối hợp với UBND xã thông báo rộng rãi về thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại các điểm dân cư.

3. Trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt không được để lẫn với các loại chất thải công nghiệp, chất thải trong xây dựng, chất thải nguy hại vào trong chất thải rắn sinh hoạt.

4. Bảo đảm đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom, vận chuyển toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt tại những địa điểm đã quy định.

5. Không được để tình trạng rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rò rỉ gây ảnh hưởng xấu đến môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển.

6. Thu gom, nhặt, quét dọn sạch sẽ chất thải rắn sinh hoạt tại các vị trí tập kết chất thải rắn sinh hoạt của chủ nguồn thải.

7. Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ vệ sinh môi trường, xây dựng niềm tin cộng đồng, tăng tỉ lệ đăng ký thu gom rác trong khu dân cư.

8. Chất thải rắn sinh hoạt phải được thu gom vận chuyển sạch sẽ, kịp thời và tập trung tại trạm trung chuyển trước 16 giờ để thu gom vận chuyển về Khu xử lý chất thải.

9. Tổ chức khám bệnh định kỳ, bảo đảm các chế độ cho người lao động tham gia thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

10. Trường hợp có sự cố trong quá trình thu gom vận chuyển, đơn vị thu gom phải kịp thời báo cáo UBND xã và thông báo trên đài truyền thanh cho nhân dân địa phương biết, đồng thời thông báo lịch thu gom tăng chuyến sau sự cố.

11. Thu tiền dịch vụ vệ sinh môi trường được quy định trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng đã ký với chủ nguồn thải theo giá do cơ quan có thẩm quyền quy định.

12. Chủ động đề xuất đưa ra các biện pháp quản lý thu gom chất thải rắn sinh hoạt hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vệ sinh môi trường.

13. Kịp thời thông báo đến chính quyền địa phương hoặc cơ quan có chức năng về các hành vi vi phạm quy định trong quản lý chất thải rắn để tổ chức, kiểm tra, xử lý theo quy định.

14. Báo cáo định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm về công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt về UBND huyện, xã.

Điều 12. Trách nhiệm của đơn vị xúc, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ Trạm trung chuyển đến Nhà máy xử lý.

Thực hiện đúng theo các điều khoản trong hợp đồng xúc, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đã ký kết với cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Trách nhiệm của đơn vị xử lý chất thải rắn sinh hoạt

1. Thực hiện đúng theo các điều khoản trong hợp đồng xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã ký kết với cơ quan có thẩm quyền.

2. Đảm bảo vận hành xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy trình công nghệ đã nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc tiếp nhận rác tại Nhà máy xử lý rác sẽ diễn ra thường xuyên, đảm bảo việc tiếp nhận rác từ đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ vận chuyển đến. Nếu trong trường hợp có sự cố ảnh hưởng đến công tác tiếp nhận chất thải rắn sinh hoạt thì phải thông báo cho các đơn vị vận chuyển và Phòng Tài nguyên và Môi trường biết để phối hợp xử lý kịp thời; đồng thời Nhà máy xử lý rác phải có biện pháp khắc phục để tiếp nhận và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trong thời gian sớm nhất.

4. Triển khai thực hiện chương trình giám sát môi trường tại cơ sở và báo cáo kết quả quan trắc định kỳ theo quy định.

5. Xây dựng chương trình, kế hoạch và biện pháp phòng ngừa, ứng cứu sự cố môi trường theo quy định. Trường hợp xảy ra sự cố phải phối hợp chặt chẽ với địa phương, ban, ngành, đơn vị có liên quan tiến hành các biện pháp khẩn cấp nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng đến môi trường và sức khoẻ con người.

6. Báo cáo khối lượng chất thải rắn sinh hoạt tiếp nhận hàng ngày về UBND huyện thông qua phòng Tài nguyên và Môi trường để đối chiếu khối lượng rác.

7. Khuyến khích các nhà đầu tư lựa chọn công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt tiến tiến, hiện đại, đảm bảo tỷ lệ chôn lấp dưới 15% theo Nghị quyết của Tỉnh uỷ.

Chương V

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện

1. Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan, UBND các xã thực hiện tốt nội dung Quy chế.

2. Tổ chức đấu thầu theo quy trình quy định đối với công tác xúc, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.

3. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì triển khai quy chế này đến các đơn vị liên quan; thay mặt UBND huyện kiểm tra đôn đốc các đơn vị thực hiện, báo cáo kết quả về UBND huyện để có ý kiến chỉ đạo.

Điều 15. Trách nhiệm của phòng Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể theo sự chỉ đạo của UBND huyện trong việc tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung Quy chế này để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân biết và tự giác chấp hành.

2. Tham mưu UBND huyện kiểm tra, xử lý các vấn đề có liên quan đến quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.

3. Công bố công khai quy hoạch quản lý chất thải rắn, rà soát và tổ chức lập quy hoạch các điểm trung chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện (khi cần thiết).

4. Tăng cường công tác truyền thông môi trường trên địa bàn huyện trong việc quản lý chất thải sinh hoạt, đảm bảo môi trường xanh – sạch – đẹp .

5. Triển khai, thực hiện chương trình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại các xã trên địa bàn huyện.

6. Xây dựng, trình UBND huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

7. Bố trí các phương tiện, thiết bị theo dõi, nhân sự giám sát quy trình thực hiện, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xúc, vận chuyển tại các điểm trung chuyển/ điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt và tại Khu xử lý/ Khu tái chế rác theo quy hoạch rác thải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

8. Tham mưu UBND huyện trong việc xây dựng đơn giá thu gom, xúc, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện để làm căn cứ thực hiện; hàng năm báo cáo UBND huyện và thanh toán kinh phí cho đơn vị thu gom vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của Đài truyền thanh

Đẩy mạnh công tác phát thanh, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường đặc biệt là hoạt động thu gom, phân loại chất thải rắn tại nguồn, tái chế xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; quản lý chất thải qua công tác phát thanh.

Điều 17. Trách nhiệm của phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng chuyên mục, tiết mục, chương trình giữ vệ sinh môi trường để tuyên truyền bảo vệ môi trường xây dựng nông thôn mới phổ biến đến các xã, ấp, khu dân cư.

Điều 18. Trách nhiệm của phòng Giáo dục và Đào tạo

Tăng cường tuyên truyền về bảo vệ môi trường nói chung đến giáo viên, học sinh nhằm nâng cao ý thức cho học sinh giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng.

Điều 19. Trách nhiệm của Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Cập nhật vào quy hoạch ngành (quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, đồ án nông thôn mới....) các nội dung liên quan đến quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện.

Thẩm định thiết kế các công trình xây dựng phục vụ cho việc quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

Ưu đãi, đầu tư và ứng dụng các đề tài về tái chế, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt vào thực tế.

Điều 20. Trách nhiệm của phòng Tài chính - Kế hoạch

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối bảo đảm vốn chi ngân sách cho công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

2. Phối hợp thẩm định các đơn giá thu gom, xúc, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.

3. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng đơn giá mức giá/phí vệ sinh môi trường đối với chất thải rắn sinh hoạt của các chủ nguồn thải trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.

Điều 21. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể từ xã đến huyện.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn TNCSHCM, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Liên hiệp Phụ nữ từ xã đến huyện.... tùy vào chức năng, nhiệm vụ và đối tượng tuyên truyền cụ thể để đưa vào chương trình công tác của ngành; vận động đoàn viên, hội viên thực hiện đổ rác đúng nơi quy định, lồng ghép các chương trình thi đua khu phố xanh sạch đẹp, là một trong những điểm sáng trong phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện quy chế dân chủ nơi cơ sở.

Điều 22. Trách nhiệm của Công an huyện

1. Tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch phòng ngừa, kiểm tra, giám sát và đấu tranh chống các loại tội phạm và vi phạm pháp luật; cũng như

khắc phục những só hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

2. Tiếp nhận, xác minh, điều tra, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện và thông báo bằng văn bản về kết quả điều tra, xử lý cho cơ quan, đơn vị, cá nhân đã chuyển hồ sơ

3. Khi tham gia đoàn thanh, kiểm tra do cơ quan, đơn vị khác chủ trì, Công an huyện có trách nhiệm đảm bảo an ninh, trật tự và thực hiện các công tác khác trong việc phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm

4. Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng công an các xã và các đội nghiệp vụ thuộc công an huyện thực hiện các nội dung trong quyết định hành chính và chỉ đạo của UBND huyện trong hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện

Điều 23. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ký hợp đồng với đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương nhằm kiểm soát chặt chẽ đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã và tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị an tâm kinh doanh dịch vụ vệ sinh môi trường.

2. Kiểm tra, kiểm soát quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt của các đơn vị thu gom rác trên địa bàn xã; xử lý, xử phạt hành chính đối với các đơn vị thu gom, vận chuyển rác nếu vi phạm các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền thì kiến nghị UBND huyện xem xét, xử lý.

3. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn xã theo quy định.

4. Riêng UBND xã Xuân Mỹ, Nhân Nghĩa có trách nhiệm quản lý, giám sát các hoạt động của các đơn vị liên quan tại trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt, không để rác tồn lưu qua đêm.

5. Phối hợp đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thực hiện:

a) Bố trí thùng rác, tham gia công tác bảo quản thùng rác công cộng và báo cáo quản lý trang thiết bị đã được UBND huyện cấp;

b) Kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính về giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng, phí và lệ phí thu gom rác (đối với những hộ dân không đóng tiền thu gom rác);

c) UBND xã xác nhận số hộ tham gia và chịu trách nhiệm về số hộ tham gia thu gom trên địa bàn xã làm cơ sở phòng Tài nguyên và Môi trường đối chiếu khối lượng chất thải rắn sinh hoạt tại Trạm cân tại Nhà máy xử lý rác để nghiệm thu thanh toán cho đơn vị thu gom, trung chuyển .

6. Hỗ trợ đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt thống kê tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động phát sinh chất thải sinh hoạt và vận động chủ nguồn thải trên địa bàn mình phải ký hợp đồng dịch vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Đảm bảo thực hiện đúng theo lộ trình tỉ lệ đăng ký thu gom chất thải rắn sinh hoạt trong tuyến thu gom đến năm 2020 đạt 100%.

7. Giám sát việc thu phí vệ sinh; phổ biến cho các chủ nguồn thải biết và có ý kiến góp ý về nội dung liên quan đến hợp đồng.

8. Phổ biến rộng rãi, chi tiết các nội dung của quy chế này đến từng hộ dân và đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn mình. Tổ chức tuyên truyền người dân tham gia giữ vệ sinh môi trường bằng nhiều hình thức (đài phát thanh xã, băng rôn, sinh hoạt tổ nhân dân, họp ban ấp, vận động hộ gia đình....) nhằm nâng cao ý thức người dân đổ chất thải đúng quy định. Tuyên truyền vận động các hộ dân ký hợp đồng giao rác cho các đơn vị thu gom rác theo lộ trình quy định từng xã.

9. Xây dựng mô hình khu dân cư kiểu mẫu, thường xuyên tổ chức các đợt tổng vệ sinh môi trường trong phạm vi địa phương nhằm giữ vệ sinh các tuyến đường, khu dân cư xanh - sạch - đẹp định kỳ 01 lần/tháng để nâng cao diện mạo nông thôn mới của xã.

10. Thông báo trên đài phát thanh xã về lịch trình thu gom, thời gian, tần suất thu gom chất thải rắn sinh hoạt của các đơn vị thu gom rác theo quy định chung của UBND huyện;

11. Tiếp nhận, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và các yêu cầu kiến nghị về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trong phạm vi quyền hạn của mình hoặc chuyển đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để giải quyết

12. Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các đơn vị thu gom rác thông qua việc phát phiếu thăm dò ý kiến định kỳ (03 tháng/lần).

13. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về công tác quản lý chất thải sinh hoạt địa phương. Thực hiện báo cáo thường xuyên hàng tháng công tác quản lý chất lượng cung cấp dịch vụ thu gom trên địa bàn của mình cho Ủy ban nhân dân huyện.

14. Đề xuất khen thưởng hàng năm với cơ quan cấp trên đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt thực hiện tốt thu gom trên địa bàn xã.

Chương VI

KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 24. Kiểm tra

1. Các cơ quan, ban ngành của huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình thường xuyên tổ chức việc kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt đều phải chịu sự kiểm tra của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo từng lĩnh vực quản lý.

3. Nội dung, hình thức và phương thức hoạt động thanh tra được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra.

Điều 25. Xử lý vi phạm và khen thưởng

1. Tất cả các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng dịch vụ, tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý từ hình thức nhắc nhở đến tiến hành ngưng thực hiện hợp đồng, bồi thường hợp đồng; bị xử lý vi phạm hành chánh; bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu vi phạm nghiêm trọng; nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Các hành vi vi phạm quy định trong Quy chế này bao gồm:

a) Thời gian thu gom bị gián đoạn, kéo dài hơn so với hợp đồng đã ký;

b) Phương tiện thu gom không đảm bảo khi lưu thông trên đường.

c) Đổ bỏ chất thải rắn sinh hoạt sai quy định.

3. Các đơn vị thu gom rác khi đạt thành tích xuất sắc theo các tiêu chuẩn quy định của Nhà nước sẽ được đề xuất xét tặng giấy khen, bằng khen và các danh hiệu khác.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm thực hiện

1. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế này trên địa bàn huyện. Định kỳ kiểm tra, đôn đốc và báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh, các đơn vị liên quan có ý kiến cụ thể gởi về phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp và tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét chỉ đạo sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quang